

CÔNG TY TNHH 48 PRODUCTION
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH 48 PRODUCTION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 48 PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: 48 PRO CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108036509

3. Ngày thành lập: 25/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, tòa nhà Kim Khí Thăng Long, Số 1 Lương Yên, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462658686

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
2.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
3.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vàng miếng)	4773
4.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; - Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn màn; - Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí; - Bán lẻ trò chơi và đồ chơi; - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; - Bán lẻ đĩa ghi âm thanh, hình ảnh.	4789
5.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
6.	Vận tải hành khách đường bộ khác chi tiết: Kinh doanh vận tải bằng ô tô theo hợp đồng	4932
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
8.	Giáo dục nghề nghiệp chi tiết: Dạy nghề	8532
9.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
10.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310(Chính)

11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Hoạt động trang trí nội thất;	7410
12.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710
14.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
15.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
16.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (trừ máy bay và kinh khí cầu)	7730
17.	Đại lý du lịch	7911
18.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
19.	In ấn	1811
20.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Cơ sở lưu trú khác	5590
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
24.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
25.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh ; - Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4751
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh ; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke);	5610
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
29.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
30.	Xuất bản phần mềm	5820

31.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình chi tiết: - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình - Hoạt động sản xuất phim điện ảnh - Hoạt động sản xuất phim video (trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình, thời sự - chính trị)	5911
32.	Hoạt động hậu kỳ	5912
33.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình, thời sự - chính trị)	5913
34.	Lập trình máy vi tính	6201
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn van và ống điện tử; Bán buôn thiết bị bán dẫn; Bán buôn mạch tích hợp và mạch vi xử lý; Bán buôn mạch in; Bán buôn băng, đĩa từ, băng đĩa quang (CDs, DVDs) chưa ghi (băng, đĩa trắng); Bán buôn thiết bị điện thoại và truyền thông; Bán buôn tivi, radio, thiết bị vô tuyến, hữu tuyến; Bán buôn đầu đĩa CD, DVD; Bán buôn thiết bị phát thanh truyền hình, thiết bị âm thanh ánh sáng trường quay	4652
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐĂNG LONG	A10 TT2 Bắc Linh Đàm, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	14.000.000.000	70,000	012050356	
2	NGUYỄN THẾ HOÀNG	Số 35 Lê Hồng Phong, Phường Lam Sơn, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	6.000.000.000	30,000	172013552	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐĂNG LONG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *19/05/1981*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *012050356*

Ngày cấp: *01/07/2004*

Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *A10 TT2 Bắc Linh Đàm, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *A10 TT2 Bắc Linh Đàm, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*